

Bản án số: **10/2018/HS-ST**
Ngày 21-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Hải Dương.

Ông Nguyễn Văn Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Lý Út N, sinh năm 1990 tại Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp B, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn T, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953; có vợ: Cao Cẩm T, sinh năm 1992 và 02 người con: Lớn nhất 06 tuổi, nhỏ nhất 03 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13-01-2018 đến ngày 15-01-2018 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11-01-2018, Lý Út N đi xe Honda khách từ thị trấn Đ gặp T (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) để mua ma túy (loại ma túy đá) mang về phân ra để sử dụng. Khi đi đến thành phố C, N gặp T mua một bịch ma túy (loại Methamphetamine) với số tiền 500.000 đồng tại khu vực phía sau Siêu thị

điện máy K thuộc khóm 2, phường 7, thành phố C. Sau đó N thuê xe Honda khách về thị trấn Đ thuê phòng trọ tại nhà nghỉ H thuộc khóm 1, thị trấn Đ để nghỉ và sử dụng ma túy. Đến khoảng 11 giờ ngày 12-01-2018, N trả phòng và đi đến quán cà phê C thuộc khóm 4, thị trấn Đ uống cà phê thì bị lực lượng Công an huyện Đ mời về trụ sở làm việc. Qua kiểm tra trên người của Út N phát hiện một gói thuốc lá màu xanh có ghi chữ SEVEN DIAMONS bên trong có 03 điếu thuốc lá, 02 bìch nylon bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 0,7379 gam và 01 bìch nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 25/KLGD-PC54 ngày 13-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bìch nylon được niêm phong trong gói giấy gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7379 gam loại Methamphetamine.

- Mẫu chất bột màu trắng bên trong 01 bìch nylon được niêm phong trong gói giấy gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, khối lượng mẫu 7,2409 gam.

Quá trình điều tra thu giữ: 01 điện thoại Nokia 1100 màu trắng xanh và 01 sim Vinaphone số 01257.411...; 01 điện thoại Samsung Galaxy J2 Prime số máy SM-G532G/DS mặt kính ngoài màn hình bị nứt và 01 sim Vinaphone số 0947.939... (tất cả đã qua sử dụng và niêm phong). Một bao bì niêm phong số 25/KLGD-PC54 ngày 13-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long (bên trong chứa: Mẫu tinh thể rắn, màu trắng có khối lượng 0,4502 gam; mẫu chất bột màu trắng có khối lượng 6,3974 gam; vỏ bao gói).

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKSĐD ngày 23-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Lý Út N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Út N mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 bao bì niêm phong số 25/KLGD-PC54 ngày 13-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long (Bên trong chứa: Mẫu tinh thể rắn, màu trắng có khối lượng 0,4502 gam; mẫu chất bột màu trắng có khối lượng 6,3974 gam; vỏ bao gói). Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia 1100 màu trắng xanh và 01 sim Vinaphone số 01257.411... và 01 điện thoại Samsung Galaxy J2 Prime số máy SM-G532G/DS và 01 sim Vinaphone số 0947.939...

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Lý Út N nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật hình sự, đã ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 11-01-2018, Lý Út N đi xe Honda khách từ thị trấn Đ đến thành phố C gặp đối tượng tên T để mua một bịch ma túy (loại Methamphetamine) với số tiền 500.000 đồng. Sau đó Út N thuê xe Honda khách về thị trấn Đ thuê phòng trọ tại nhà nghỉ H thuộc khóm 1, thị trấn Đ để nghỉ và sử dụng ma túy. Đến khoảng 11 giờ ngày 12-01-2018, N trả phòng và đi đến quán cà phê C thuộc khóm 4, thị trấn Đ uống cà phê thì bị lực lượng Công an huyện Đ mời về trụ sở thử nước tiểu dương tính với chất ma túy và kiểm tra trên người của Út N phát hiện 02 bịch nylon bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 0,7379 gam và 01 bịch nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng.

[2] Tại Kết luận giám định số 25/KLGD-PC54 ngày 13-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bịch nylon được niêm phong trong gói giấy gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7379 gam loại Methamphetamine. Tại phiên tòa, bị cáo Lý Út N thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo và xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau đã truy tố đối với bị cáo là đúng với hành vi phạm tội và không oan sai.

[3] Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lý Út N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ về hành vi do bị cáo Lý Út N gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ra những thiệt hại trong chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy và gây nguy hại đến tính mạng, sức khỏe của con người. Đồng thời, hành vi của Út N còn làm tăng số lượng người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm và chịu chế tài hình sự nghiêm khắc, bị cáo thấy trước được tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện, nhằm thỏa mãn nhu cầu về ma túy của bản thân. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật; đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Út N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét đề nghị của bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu” là không có căn cứ chấp nhận. Bởi lẽ, hành vi phạm tội của bị cáo có mức cao nhất khung hình phạt là 5 năm tù, thuộc trường hợp nghiêm trọng; tuy bị cáo phạm tội lần đầu nhưng không

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không đủ điều kiện được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xử lý vật chứng: Một bao bì niêm phong bên trong chứa mẫu tinh thể rắn, màu trắng có khối lượng 0,4502 gam; mẫu chất bột màu trắng có khối lượng 6,3974 gam; vỏ bao gói. Đây là vật chứng của vụ án hiện nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy. Một điện thoại Nokia 1100 màu trắng xanh và 01 sim Vinaphone số 01257.411... dùng để liên lạc nhằm thực hiện hành vi phạm tội, hiện nay còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Một điện thoại Samsung Galaxy J2 Prime số máy SM-G532G/DS và 01 sim Vinaphone số 0947.939... là tài sản thuộc sở hữu cá nhân và không liên quan đến vụ án theo quy định pháp luật cần trả lại cho bị cáo Út N. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo xác định điện thoại này là của bị cáo đã lưu nhiều số điện thoại liên lạc với bạn bè sử dụng ma túy nên bị cáo đề nghị tịch thu và nộp ngân sách nhà nước là sự tự nguyện được chấp nhận.

[8] Riêng đối tượng tên T chưa xác định được căn cước lý lịch nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đầy đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định pháp luật.

[9] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên thực hiện hành vi và quyết định tố tụng đúng theo quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Lý Út N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Út N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lý Út N **01** (Một) năm **03** (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 01 năm 2018.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy một bao bì niêm phong bên trong chứa mẫu tinh thể rắn, màu trắng có khối lượng 0,4502 gam; mẫu chất bột màu trắng có khối lượng 6,3974 gam; vỏ bao gói.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước một điện thoại Nokia 1100 màu trắng xanh và 01 sim Vinaphone số 01257.411...; một điện thoại Samsung Galaxy J2 Prime số máy SM-G532G/DS và 01 sim Vinaphone số 0947.939...

3. Về án phí: Bị cáo Lý Út N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo Lý Út N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CAND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Dương Minh Út